

THÔNG TIN CHỦ THẺ CHÍNH / PRIMARY CARDHOLDER PERSONAL DETAILS

Họ tên (giống như in trên thẻ):

Account Name (exactly as it appears on your card):

Số tài khoản thẻ (giống số ghi trong Bảng sao kê giao dịch thẻ):

Account Number (as shown on your card statement):

HỦY THẺ PHỤ / CANCELLING SUPPLEMENTARY CARD

Chủ thẻ chính có thể yêu cầu hủy thẻ phụ bằng cách liên hệ Dịch Vụ Thẻ ANZ 24/7 tại 1900 1276 hoặc đến bất kỳ chi nhánh nào của ANZ. ANZ chỉ thực hiện việc hủy thẻ phụ khi thẻ phụ đã chuyển trả cho ANZ hoặc chủ thẻ chính đã thực hiện mọi biện pháp hợp lý để chuyển trả thẻ phụ cho ANZ.

As the Primary Cardholder, you can request to cancel the supplementary card(s) by calling ANZ Cards 24/7 at 1900 1276 or by visiting any ANZ Branch. ANZ will only cancel the supplementary card when it has been returned to ANZ or you have taken all reasonable steps to return it to ANZ.

XÁC NHẬN VÀ KÝ NHẬN / DECLARATION AND SIGNATURE

Tôi xác nhận rằng, là chủ thẻ chính, tôi chịu trách nhiệm cho toàn bộ giao dịch được thực hiện trên tài khoản này bởi bất kỳ chủ thẻ phụ nào đã được tôi chấp thuận. Việc cấp thẻ tín dụng hoàn toàn là quyền quyết định của ANZ. Tôi cũng đồng thời xác nhận rằng nếu yêu cầu của tôi được chấp nhận, chủ thẻ phụ của tôi có thể tự chọn Mã Số Bảo Mật Cá Nhân của mình, truy cập tài khoản thẻ và nhận thông tin về hiện trạng tài khoản của tôi và những giao dịch được thực hiện trên tài khoản của tôi. Tôi xác nhận đã nhận được một bản sao Điều Khoản và Điều Kiện của Hợp Đồng Thẻ Tín Dụng mà những điều khoản và điều kiện đó đã được bao gồm ở đây.

Tôi đã đọc và hiểu giấy đề nghị và xác nhận này. Tôi xác nhận rằng toàn bộ thông tin trong giấy đề nghị này là đúng sự thật.

I acknowledge that as the Primary Cardholder, I am responsible for all transactions made on this account by any of my approved supplementary cardholder(s). Issuance of a credit card shall be at the sole discretion of the ANZ. I also acknowledge that if my request is approved, my supplementary cardholder(s) may select his/her own Personal Identification Number (PIN), access the card account and obtain information about status of my account and transactions made on my account. I acknowledge receipt of a copy of the Terms and Conditions of the Cardholder Agreement, which Terms and Conditions are fully incorporated hereat.

I have read and understood this application and declaration. I acknowledge that all information provided in this application form is true and correct.

Chữ ký chủ thẻ chính /
Primary Cardholder's
Signature:

x

Ngày / Date:

THÔNG TIN CHỦ THẺ PHỤ / SUPPLEMENTARY CARDHOLDER DETAILS

Lưu ý: Phí thường niên của mỗi thẻ phụ sẽ được ghi nợ vào tài khoản chủ thẻ chính. Chủ thẻ phụ từ 15 đến 18 tuổi phải có cha/mẹ là chủ thẻ chính./ Note: Annual fee of each supplementary card shall be debited to primary card account. If supplementary cardholder is from 15-18 years old, primary cardholder is required to be his/her parent.

Họ tên/ Full name:

(Họ tên như trên CMND & Passport/ Full name as shown on National Identification & Passport)

Họ/ Surname Tên đệm/ Middle name Tên/ Given name

Tên in nổi trên thẻ (chữ in, tối đa 19 ký tự kể cả khoảng trắng):

Name to appear on the card (max 19 characters, including space):

Giới tính / Sex:

Nam/Male

Nữ/Female

Ngày sinh (ngày/tháng/năm):

Date of birth (dd/mm/yyyy):

Nơi sinh (thành phố, quốc gia):

Place of birth (town, country):

Số CMND/ Hộ chiếu hiện tại / Current national ID/ Passport No.:

Ngày cấp / Date of issue:

Nơi cấp / Place of issue:

Ngày hết hạn / Expiry date:

Số CMND/ Hộ chiếu trước đây (nếu có)/ Old national ID/ Passport No. (if applicable):

Quốc tịch / Nationality:

Địa chỉ thường trú/ Permanent residential address:

Địa chỉ tạm trú (nếu khác địa chỉ thường trú) / Temporary residential address (if different from your permanent residential address)

Điện thoại liên lạc/

Home phone No.:

ĐTDD / Mobile:

Email:

Quốc tịch thứ hai (nếu có)/

2nd nationality (if any):

Địa chỉ thường trú nước ngoài (của quốc tịch thứ hai)/

Overseas permanent residential address (of 2nd nationality):

Quốc tịch thứ ba (nếu có)/

3rd nationality (if any)

Địa chỉ thường trú nước ngoài (của quốc tịch thứ ba)/

Overseas permanent residential address (of 3rd nationality):

Giấy Đăng Nghị Cấp Thẻ Tín Dụng Phụ ANZ

Supplementary ANZ Credit Card Application Form



Hiện tại bạn có phải là người cư trú Hoa Kỳ không (cư trú ở Hoa Kỳ hơn 183 ngày/năm)? / Are you currently a US Resident (residing in the US for more than 183 days a year)?

Có/Yes Không/No

Đối với người nước ngoài / For foreigner:

Số CMND (hoặc số hiệu bằng lái):

Domestic Identity Card Number (or Domestic Driving Licence Number):

Ngày cấp / Date of issue:

Nơi cấp / Place of issue:

Ngày hết hạn / Expiry date:

Số tham chiếu của thị thực cư trú (nếu có):

Visa number (if applicable):

Ngày hết hạn lưu trú tại Việt Nam:

Visa expiration date:

Ngày/tháng/năm (dd/mm/yyyy)

Nơi công tác / Company name:

Địa chỉ cơ quan / Company address:

Mã số thuế cơ quan/Company tax code:

Loại hình doanh nghiệp / Business type:

Nhà nước Nước ngoài/Liên doanh
State-owned Wholly Foreign Owned / Joint Venture

Cổ phần TNHH Hợp danh/Tư nhân
Joint-stock Private limited Partnership/Sole Proprietary

Khác (xin ghi rõ) / Others (please specify):

PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG / FOR BANK ONLY

Trong sự hiểu biết cao nhất của tôi, các thông tin cung cấp bởi Khách hàng và được nêu trong các văn bản trên là hoàn chỉnh, chính xác, cập nhật và đúng sự thực. Tôi thỏa mãn rằng Khách hàng không sử dụng ANZ để thực hiện các giao dịch với các bên đối tác ở các nước bị cấm vận, rằng Khách hàng không phải là người cư trú/ở tại nước bị cấm vận, và rằng Khách hàng hoặc bất kỳ chủ sở hữu hưởng lợi nào là một người hay một bên bị cấm vận. Tôi sẽ chịu trách nhiệm ngay lập tức liên hệ với Cán bộ phòng chống rửa tiền (MLRO) đối với việc thực hiện Thủ Tục Thẩm Định Khách Hàng Nâng Cao (ECDD) khi Khách hàng thông báo với ANZ hay khi ANZ xác định rằng Khách hàng có quan hệ với bất kỳ nước bị cấm vận nào như là một phần của hoạt động quốc tế của nó.

To the best of my knowledge, the above information provided by the Client and contained in the above documents are complete, accurate, up to date and true. I am satisfied that the client is not using ANZ to conduct transactions with counterparties in sanctioned countries, that the client is not resident/domiciled in a sanctioned country, and that it is not or any of its beneficial owners a sanctioned person or entity. I shall be responsible to immediately contact MLRO for ECDD performance when the Client advises ANZ or ANZ identifies that the Client deals with any sanctioned countries as part of its international activity.

Ngành nghề / Industry:

- Nông nghiệp Xây dựng Tài chính / Ngân hàng
Agricultural Construction Finance / Banking
 Bảo hiểm Sản xuất Bất Động Sản
Insurance Manufacturing Real Estate
 Vận tải Truyền thông Bán buôn / Bán lẻ
Transportation Media Wholesale / Retail Trading
 Du lịch/Nhà hàng Khác (xin ghi rõ):
Tourism/Restaurants Others (please specify)

Chức vụ / Current position:

- Nhân viên Chuyên viên Giám đốc
Clerk Officer Manager
 Phó Tổng Giám Đốc Tổng Giám Đốc / Giám Đốc Toàn Quốc
Deputy General Director General Director / Country Manager
 Chủ Doanh Nghiệp
Owner

Mối quan hệ với chủ thẻ chính/

Relationship to primary cardholder

* Chủ thẻ phụ từ 15 đến 18 tuổi phải có cha/mẹ là chủ thẻ chính / If supplementary cardholder is from 15-18 years old, primary cardholder is required to be his/her parents

Mật mã giao dịch qua điện thoại (tối đa 06 ký tự):

Phone banking code (max 06 characters):

Chữ ký chủ thẻ phụ /

Supplementary

Cardholder's Signature:

x

Ngày / Date:

THÔNG TIN KHÁC / PREFERENCE

Bạn muốn nhận thẻ tín dụng và mã số PIN của thẻ phụ / You want to receive your supplementary Credit Card and PIN number

Qua bưu điện (trong giờ hành chính) tại địa chỉ (ở Tp.HCM, Hà Nội hoặc Bình Dương)/ By post (during business hours) at mailing address (in HCM City, Hanoi or Binh Duong only):

Tại chi nhánh ANZ (dành cho Khách hàng ANZ Signature Priority Banking) At ANZ branch (for ANZ Signature Priority Banking Customers only):

Mã số tham chiếu / Source code:

Ngày nhận hồ sơ / Date application received:

Tên nhân viên thực hiện / Sale agent name:

Mã số nhân viên thực hiện / Sale agent number:

(6 chữ số Sales code / 6 Sales code digits)

Chữ ký nhân viên thực hiện / Sale agent signature: